

Số: 09/2022/QĐST-HNGĐ

Bắc Yên, ngày 16 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 08/2022/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về xin ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Bạc Thị T, sinh năm 1992. Địa chỉ: Bản A, xã B, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1989. Địa chỉ: Bản A1, xã B, huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bạc Thị T và anh Đinh Văn H.
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về tình cảm:

Chị Bạc Thị T và anh Đinh Văn H nhất trí thuận tình ly hôn.

b. Về con chung: Chị T, anh H có 01 con chung là cháu Đình Văn H1, sinh ngày 10/8/2009. Chị T và anh H thống nhất giao cháu Đình Văn H1 cho chị T là người trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu H1 trưởng thành đủ 18 tuổi, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T.

Sau khi ly hôn, anh H được quyền thăm nom con; không ai được cản trở anh thực hiện quyền này theo quy định của Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

c. Về tài sản chung và nợ chung vợ chồng: Chị T, anh H xác nhận không có tài sản chung, nợ chung vợ chồng.

d. Về án phí: Chị Bạc Thị T nhận chịu án phí xin ly hôn là 150.000 VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000VNĐ đã nộp theo Biên lai thu Tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: AA/2021/0001394 ngày 09 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Bắc Yên, chị T được nhận lại 150.000VNĐ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục thi hành án Dân sự huyện Bắc Yên, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Bắc Yên;
- Chi cục THADS huyện Bắc Yên;
- UBND xã B;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đình Thị Phương Thúy